

Số: 1303/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 31/2025/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ đối với ngành Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho 06 tập thể, 37 cá nhân (có tên trong danh sách kèm theo) có thành tích xuất sắc trong tham gia xây dựng, ban hành Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15.

Tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

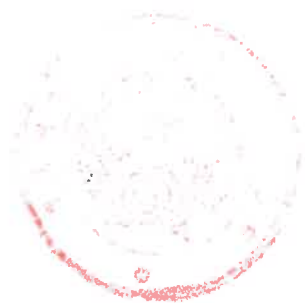
Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.



Hoàng Thanh Tùng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG
“BẰNG KHÈN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP”
(Kèm theo Quyết định số: 1303/QĐ-BTP ngày 21 tháng 5 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. TẬP THỂ

1. Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
2. Cục Thi hành án, Bộ Quốc phòng;
3. Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ;
4. Vụ Kiểm sát Thi hành án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
5. Ban Pháp chế và Nghiệp vụ Thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
6. Phòng Pháp luật hành chính, kinh tế, dân sự, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Nguyễn Quang Thái, Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy Bộ Tư pháp;
2. Ông Đỗ Đức Hồng Hà, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội;
3. Ông Nguyễn Công Long, Ủy viên là Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
4. Ông Hoàng Mạnh Hùng, nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật và Tư pháp, Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
5. Ông Phùng Văn Huyền, Chuyên viên cao cấp Vụ Pháp luật và Tư pháp, Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
6. Bà Bùi Thị Tình, Chuyên viên chính Vụ Pháp luật và Tư pháp, Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
7. Ông Đỗ Xuân Hưng, Vụ trưởng Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ;
8. Ông Nguyễn Văn Mạnh, Chuyên viên chính Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ; u

9. Thiếu tướng Nguyễn Phi Hùng, Cục trưởng Cục Thi hành án, Bộ Quốc phòng;
10. Đại tá Bùi Ngọc Huyền, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án, Bộ Quốc phòng;
11. Đại tá Nguyễn Quang Lộc, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án, Bộ Quốc phòng;
12. Trung tướng Phạm Công Nguyên, Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an;
13. Đại tá Trần Quốc Toàn, Trưởng phòng Phòng Pháp luật hành chính, kinh tế, dân sự, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an;
14. Thượng tá Trần Ngọc Đường, Phó Trưởng phòng Phòng Pháp luật hành chính, kinh tế, dân sự, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an;
15. Thiếu tá Ngô Xuân Tính, Chuyên viên chính Phòng Pháp luật hành chính, kinh tế, dân sự, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an;
16. Ông Lê Xuân Lộc, Vụ trưởng Vụ 11, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
17. Bà Tạ Thị Hồng Hoa, Phó Vụ trưởng Vụ 11, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
18. Ông Vũ Tiến Dũng, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
19. Ông Đàm Quang Ngọc, Phó Trưởng ban Ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
20. Ông Đỗ Công Đạo, Chuyên viên Ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
21. Ông Nguyễn Thắng Lợi, Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
22. Ông Phan Huy Hiếu, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
23. Ông Hoàng Thế Anh, Trưởng ban Ban Nghiệp vụ thi hành án hành chính và Thừa hành viên, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;

24. Ông Nguyễn Văn Việt, Quyền Trưởng ban Ban Pháp chế và Nghiệp vụ thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
25. Bà Nguyễn Thị Kim Quy, Phó Trưởng ban Ban Pháp chế và Nghiệp vụ thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
26. Bà Đậu Thị Hiền, Phó Trưởng ban Ban Chuyển đổi số và thống kê dữ liệu thi hành án, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
27. Bà Hoàng Thu Thủy, Phó Trưởng ban Ban Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
28. Bà Nguyễn Thu Hiền, Thẩm tra viên Ban Pháp chế và Nghiệp vụ thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
29. Bà Phạm Thị Hiền, Thẩm tra viên Ban Pháp chế và Nghiệp vụ thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
30. Ông Nguyễn Đức Thành, Chuyên viên Ban Pháp chế và Nghiệp vụ thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;
31. Ông Nguyễn Văn Hòa, Trưởng Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
32. Ông Nguyễn Thanh Hà, Phó Trưởng Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
33. Ông Nguyễn Hoàng Vân, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 1, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
34. Ông Nguyễn Minh Đức, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
35. Ông Vũ Tuấn Anh, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
36. Ông Bùi Huy Toàn, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
37. Ông Đào Xuân Phương, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 2, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Tổng số: 06 tập thể, 37 cá nhân ./. 

